

Số: 10/2024/QĐ-TA

Chiêm Hóa, ngày 19 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

*** Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

1. *Thẩm phán:* Ông **Lê Tuấn T.**

2. *Thư ký phiên họp:* Bà **Hứa Thị Hanh.**

Ngày 19 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo quyết định mở phiên họp số 10/QĐ-TA ngày 12 tháng 3 năm 2024 đối với:

Họ và tên: **Hoàng Ngọc T1**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 09 tháng 10 năm 1988. CCCD số 008088005762; ngày cấp 28/9/2021; nơi cấp: **Cục C** về trật tự xã hội, **Bộ C1**.

Nơi thường trú: **Thôn Đ, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông **Hoàng Duy D** (đã chết) và bà **Phạm Thị N**.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định số 15/QĐ-TA ngày 25/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 01 năm 06 tháng, chấp hành xong ngày 14/8/2023.

Hoàng Ngọc T1 vắng mặt tại phiên họp.

*** Có sự tham gia của:**

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông **Ma Văn S**, Phó Trưởng **phòng L, huyện C, tỉnh Tuyên Quang**. Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nông Quốc T2** - Chuyên viên **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L, tỉnh Tuyên Quang**.

2. *Đại diện Viện kiểm sát:* Bà Chu Thị Hoa - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

NHẬN THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc, hành vi vi phạm của **Hoàng Ngọc T1** được tóm tắt như sau: **Hoàng Ngọc T1** là người sử dụng ma túy từ năm 2017, năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngày 11/3/2022 **T1** đi chấp hành đến ngày 14/8/2023 chấp hành xong trở về địa phương. Ngày 15/8/2023 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã N ra Quyết định số 59/QĐ-UBND quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với **Hoàng Ngọc T1** với thời hạn 02 năm. Ngày 29/02/2024 Công an xã N, huyện C phối hợp với Trạm y tế xã Ngọc Hội tiến hành xét nghiệm đối với **Hoàng Ngọc T1**, kết quả: (+) dương tính (có chất ma túy trong cơ thể **T1**). Căn cứ vào kết quả xét nghiệm nêu trên, cùng ngày 29/02/2024, Công an xã N, huyện C đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với **Hoàng Ngọc T1**.

Ngày 06/3/2024, ông **Ma Văn S**, Phó Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L đã có Văn bản số 09/ĐN-CNBB đề nghị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tuyên Quang đối với **Hoàng Ngọc T1**.

Tại phiên họp, đại diện theo ủy quyền là ông **Nông Quốc T2** giữ nguyên nội dung đề nghị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tuyên Quang với thời gian từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm theo quy định tại khoản 2 Điều 95 Luật Xử lý vi phạm hành chính đối với **Hoàng Ngọc T1**.

Người bị đề nghị **Hoàng Ngọc T1** vắng mặt tại phiên họp không có ý kiến trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Thẩm phán, Thư ký tuân thủ đúng quy định pháp luật trong việc tiến hành các thủ tục mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính và đề nghị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Hoàng Ngọc T1**.

Người bị đề nghị **Hoàng Ngọc T1** đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do, vì vậy Tòa án tiến hành mở phiên họp xem xét, giải quyết vắng mặt đối với **Hoàng Ngọc T1** theo quy định của pháp luật.

XÉT THẤY:

[1] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:

Các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Hoàng Ngọc T1** gồm có: Biên bản vi phạm hành chính, Phiếu kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể, Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, bản tường trình, biên bản ghi lời khai và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã đầy đủ, phù hợp với quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân và Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy.

*[2] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của **Hoàng Ngọc T1**:*

Hoàng Ngọc T1 là người sử dụng ma túy từ năm 2017, năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngày 11/3/2022 Thư chấp hành quyết định đến ngày 14/8/2023 chấp hành xong trở về địa phương; ngày 15/8/2023 **T1** bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 59/QĐ-UBND của Chủ tịch **UBND xã N, huyện C** với thời hạn 02 năm, từ ngày 15/8/2023 đến ngày 15/8/2025.

Ngày 26/02/2024 **Hoàng Ngọc T1** tiếp tục sử dụng ma túy bằng cách đốt hít vào cơ thể. Ngày 29/02/2024 **Công an xã N, huyện C** phối hợp với Trạm y tế xã Ngọc Hội tiến hành xét nghiệm đối với **Hoàng Ngọc T1**, kết quả: (+) dương tính.

Hoàng Ngọc T1 có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành chính, biết việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm nhưng vẫn cố tình thực hiện nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Thư biết tác hại của ma túy đối với trạng thái thần kinh, sức khỏe con người, sử dụng ma túy còn làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình và an ninh trật tự, an toàn xã hội. Đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, nhưng vẫn tiếp tục sử dụng chất ma túy cho thấy **T1** không chấp hành quy định của pháp luật và không thể tự cai nghiện tại gia đình. Căn cứ Điều 95, 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 4 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy xét thấy cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian nhất định mới có đủ tác dụng cai nghiện đối với **Hoàng Ngọc T1**. Thư không có tiền án nhưng có tiền sự, vì vậy khi áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Hoàng Ngọc T1** cần xem xét áp dụng mức thời gian cho phù hợp.

*[3] Về ý kiến của người tham gia phiên họp; lý do, căn cứ và sự cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với **Hoàng Ngọc T1**.*

Căn cứ vào nhân thân, tiền sự, các tình tiết giảm nhẹ, tính chất, mức độ hậu quả của hành vi vi phạm của **Hoàng Ngọc T1**, Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa xét thấy quan điểm đề nghị của **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L** là cần thiết và có căn cứ chấp nhận. Do vậy, căn cứ vào các Điều 95, 105 của Luật Xử lý vi phạm hành chính quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Hoàng Ngọc T1** với thời gian trên mức khởi điểm được quy định tại khoản 2 Điều 95 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[4] Về quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị: Người bị đề nghị có quyền khiếu nại, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa có quyền kháng nghị quyết định theo quy định tại các Điều 31, 32, 33 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ các Điều 95; 96, 105, 110 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ Điều 32 của Luật Phòng chống ma túy.

Căn cứ các Điều 23, 31, 32, 33 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Hoàng Ngọc T1**.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc là 02 năm, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị **Hoàng Ngọc T1** có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định. Cơ quan đề nghị được quyền kiến nghị; Viện kiểm sát được quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. **Công an huyện C** chủ trì, phối hợp với **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L** đưa **Hoàng Ngọc T1** đi thi hành quyết định tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tuyên Quang (địa chỉ tại: **Thôn A, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang**).

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- Công an huyện Chiêm Hóa;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện;
- UBND xã Ngọc Hội;
- Người bị áp dụng BP XLHC;
- Lưu hồ sơ.

Lê Tuấn Tú